

Số: 901 /QĐ-UBND

Đồng Nai, ngày 13 tháng 4 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Danh mục cơ sở dữ liệu dùng chung tỉnh Đồng Nai

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Công nghệ thông tin ngày 26 tháng 6 năm 2006;

Căn cứ Nghị định số 64/2007/NĐ-CP ngày 10 tháng 4 năm 2007 của Chính phủ về ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 47/2020/NĐ-CP ngày 09 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ về Quản lý, kết nối và chia sẻ dữ liệu số của cơ quan nhà nước;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông tại Tờ trình số 563/TTr-STTTT ngày 15 tháng 3 năm 2022 về việc ban hành Danh mục cơ sở dữ liệu dùng chung tỉnh Đồng Nai.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành Danh mục cơ sở dữ liệu dùng chung tỉnh Đồng Nai (Danh mục kèm theo).

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Giao Sở Thông tin và Truyền thông

a) Chủ trì, phối hợp các cơ quan, đơn vị quản lý cơ sở dữ liệu nêu tại Điều 1 của Quyết định này và thống nhất ban hành Danh mục các trường thông tin thuộc Danh mục cơ sở dữ liệu dùng chung tỉnh Đồng Nai.

b) Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh kịp thời điều chỉnh, bổ sung Danh mục cơ sở dữ liệu dùng chung tỉnh Đồng Nai khi có phát sinh, thay đổi trong quá trình sử dụng thực tế hoặc theo đề xuất của các cơ quan, đơn vị.

c) Chủ trì, phối hợp các cơ quan, đơn vị liên quan xây dựng Kho cơ sở dữ liệu dùng chung của tỉnh; triển khai giải pháp kết nối, tích hợp đầy đủ các cơ sở dữ liệu thuộc Danh mục cơ sở dữ liệu dùng chung tỉnh về Kho cơ sở dữ liệu dùng chung của tỉnh để chia sẻ, khai thác hiệu quả.

2. Các cơ quan, đơn vị có cơ sở dữ liệu thuộc Danh mục cơ sở dữ liệu dùng chung tỉnh Đồng Nai có trách nhiệm:

a) Quản lý, khai thác hiệu quả các cơ sở dữ liệu được ban hành thuộc Danh mục cơ sở dữ liệu dùng chung tỉnh Đồng Nai; thực hiện kết nối và chia sẻ dữ liệu theo các quy định hiện hành.

b) Chủ trì rà soát các cơ sở dữ liệu đảm bảo phù hợp, đồng bộ với cơ sở dữ liệu thuộc thẩm quyền quản lý của Bộ, ngành, Chính phủ gửi Sở Thông tin và Truyền thông đề xuất điều chỉnh, bổ sung Danh mục cơ sở dữ liệu dùng chung tỉnh Đồng Nai.

c) Phối hợp Sở Thông tin và Truyền thông thực hiện kết nối, tích hợp các cơ sở dữ liệu thuộc Danh mục cơ sở dữ liệu dùng chung tỉnh về Kho cơ sở dữ liệu dùng chung của tỉnh.

d) Chủ trì, phối hợp các cơ quan, đơn vị liên quan thực hiện đúng quy định về tổ chức và quản lý dữ liệu được quy định tại Khoản 1 Điều 10; thực hiện kiểm tra, đánh giá, duy trì dữ liệu theo quy định tại Điều 16; thiết lập và công bố các dịch vụ chia sẻ dữ liệu, các tài liệu kỹ thuật cần thiết phục vụ mục đích truy cập dữ liệu thuộc phạm vi dữ liệu do mình quản lý theo quy định tại Điều 24 của Nghị định số 47/2020/NĐ-CP ngày 09 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ về việc quản lý, kết nối và chia sẻ dữ liệu số của cơ quan nhà nước.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông, Thủ trưởng các sở, ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Bộ Thông tin và Truyền thông;
- Chủ tịch và các PCT UBND tỉnh;
- Chánh, Phó CVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KGVX.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Sơn Hùng



DANH MỤC CƠ SỞ DỮ LỆU DÙNG CHUNG TỈNH ĐỒNG NAI
(Kèm theo Quyết định số 901 /QĐ-UBND ngày 13/4/2022 của UBND tỉnh Đồng Nai)

STT	Tên cơ sở dữ liệu	Mô tả cơ sở dữ liệu	Cơ quan chủ quản	Nguồn dữ liệu	Hình thức chia sẻ dữ liệu
1	CSDL về thủ tục hành chính và dịch vụ công trực tuyến	Mục đích: Quản lý và cung cấp thông tin chính thức về thủ tục hành chính và dịch vụ công trực tuyến của tỉnh. Phạm vi: Các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh. Nội dung: Thông tin về thủ tục hành chính và dịch vụ công trực tuyến trực tuyến của tỉnh. Mục đích: Quản lý đất đai trên địa bàn tỉnh. Phạm vi: Toàn tỉnh. Nội dung: Dữ liệu thông tin địa lý (dữ liệu không gian và dữ liệu thuộc tính) địa chính đến cấp xã trong tỉnh.	Sở Thông tin và Truyền thông	- Phần mềm Một cửa điện tử tỉnh - Cổng dịch vụ công trực tuyến tỉnh.	Dữ liệu được chia sẻ theo hình thức dữ liệu mặc định
2	CSDL về đất đai	Mục đích: Quản lý đất đai trên địa bàn tỉnh. Phạm vi: Toàn tỉnh. Nội dung: Dữ liệu thông tin địa lý (dữ liệu không gian và dữ liệu thuộc tính) địa chính đến cấp xã trong tỉnh.	Sở Tài nguyên và Môi trường	Phần mềm quản lý đất đai của Sở Tài nguyên và Môi trường	Dữ liệu mở. Chia sẻ dữ liệu mặc định. Chia sẻ dữ liệu đặc thù
3	CSDL tài nguyên môi trường	Mục đích: Quản lý tài nguyên của tỉnh. Phạm vi: Toàn tỉnh. Nội dung: Dữ liệu chất thải nguy hại và các cơ sở vi phạm quy định pháp luật về bảo vệ môi trường; dữ liệu môi trường (bao gồm quang trắc môi trường), khoáng sản, tài nguyên nước; dữ liệu đánh giá tác động môi trường, bảo vệ môi trường.	Sở Tài nguyên và Môi trường	Phần mềm Quản lý CSDL Tài nguyên Môi trường	Chia sẻ dữ liệu mặc định. Chia sẻ dữ liệu đặc thù.
4	CSDL Quy hoạch khu công nghiệp	Mục đích: Quản lý quy hoạch đất các khu công nghiệp. Phạm vi: Toàn tỉnh. Nội dung: Dữ liệu thông tin địa lý (dữ liệu không gian và dữ liệu thông tin) các khu cụm công nghiệp.	Ban Quản lý các Khu Công nghiệp Đồng Nai	Phần mềm Quản lý doanh nghiệp	Dữ liệu mở. Chia sẻ dữ liệu mặc định. Chia sẻ dữ liệu đặc thù.
5	CSDL Dữ liệu tài	Mục đích: Quản lý tài sản kết cấu hạ tầng giao	Sở Giao thông	Cơ sở dữ liệu về tài sản	Chia sẻ dữ liệu mặc

	sản hạ tầng giao thông đường bộ	thông trên các tuyến đường tỉnh. Phạm vi: trên địa bàn các huyện, thành phố. Nội dung: Dữ liệu thông tin địa lý (dữ liệu không gian và dữ liệu thông tin) tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ. Mục đích: Quản lý tài sản kết cấu hạ tầng giao thông trên các tuyến đường thuộc UBND các huyện, thành phố quản lý. Phạm vi: trên địa bàn các huyện, thành phố. Nội dung: Dữ liệu thông tin địa lý (dữ liệu không gian và dữ liệu thông tin) tài sản kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ.	Vận tải	kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ	định. Chia sẻ dữ liệu đặc thù
6	CSDL quản lý trạm BTS	Mục đích: Quản lý các trạm BTS trên địa bàn tỉnh. Phạm vi: Toàn tỉnh. Nội dung: Dữ liệu thông tin địa lý (dữ liệu không gian và dữ liệu thông tin) các trạm BTS.	Sở Thông tin và Truyền thông	Phần mềm GIS	Chia sẻ dữ liệu mặc định. Chia sẻ dữ liệu đặc thù
7	CSDL quản lý quy hoạch viễn thông thụ động	Mục đích: Quản lý quy hoạch viễn thông trên địa bàn tỉnh. Phạm vi: Toàn tỉnh. Nội dung: Dữ liệu thông tin địa lý (dữ liệu không gian và dữ liệu thông tin) viễn thông thụ động.	Sở Thông tin và Truyền thông	Phần mềm GIS	Chia sẻ dữ liệu mặc định. Chia sẻ dữ liệu đặc thù
8	CSDL văn bản trên toàn tỉnh	Mục đích: Quản lý văn bản điện tử trao đổi giữa các cơ quan nhà nước của tỉnh. Phạm vi: Toàn tỉnh. Nội dung: Dữ liệu các văn bản trao đổi lấy về từ phần mềm Quản lý văn bản của tỉnh.	Sở Thông tin và Truyền thông	Phần mềm QLVB và Trục Liên thông (LGSP)	Chia sẻ dữ liệu mặc định. Chia sẻ dữ liệu đặc thù
9	CSDL dân cư	Mục đích: Quản lý thông tin công dân đang cư trú trên địa bàn tỉnh. Phạm vi: Toàn tỉnh.	Công an tỉnh (dầu mới chủ quản dữ liệu	Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.	Chia sẻ dữ liệu mặc định. Chia sẻ dữ liệu đặc

		Nội dung: Là dữ liệu tập hợp thông tin cơ bản của tất cả công dân có được từ CSDL quốc gia về dân cư.	của tỉnh trên hệ thống của Bộ Công an)		thù
10	CSDL thu, chi ngân sách của tỉnh	Mục đích: Quản lý, điều hành báo cáo về thu - chi ngân sách trên địa bàn tỉnh. Phạm vi: các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh Nội dung: Thông tin về mã các đơn vị sử dụng ngân sách, bộ mục lục ngân sách.	Sở Tài chính	Dữ liệu được Sở Tài chính đồng bộ từ hệ thống Danh mục dùng chung của Bộ Tài chính. Hệ thống thông tin quản lý ngân sách và kho bạc, Hệ thống trao đổi thông tin Thu NSNN, và do cán bộ nghiệp vụ cập nhật trong quá trình quản lý, điều hành về thu chi ngân sách	Chia sẻ dữ liệu mặc định. Chia sẻ dữ liệu đặc thù
11	CSDL về xây dựng kế hoạch kinh tế xã hội phục vụ Quản lý thông tin kinh tế xã hội tổng hợp, theo dõi quá trình thực hiện các chỉ tiêu kinh tế - xã hội của tỉnh	Mục đích: Phục vụ quản lý thông tin kinh tế xã hội tổng hợp, theo dõi quá trình thực hiện các chỉ tiêu - kinh tế xã hội của tỉnh Phạm vi: Sở, ngành, địa phương trên địa bàn tỉnh Nội dung: Thông tin kinh tế - xã hội tổng hợp, theo dõi quá trình thực hiện các chỉ tiêu kinh tế - xã hội của tỉnh. Nội dung: Thông tin kinh tế - xã hội tổng hợp, theo dõi quá trình thực hiện các chỉ tiêu kinh tế - xã hội của thành phố.	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Nguồn dữ liệu được thu thập, cập nhật từ các TTHC, văn bản đến, báo cáo, kê khai trực tiếp của các đơn vị Sở, ngành, địa phương.	Chia sẻ dữ liệu mặc định. Chia sẻ dữ liệu đặc thù
12	CSDL doanh nghiệp và hộ cá thể trên địa bàn tỉnh Đồng Nai	Mục đích: Phục vụ quản lý doanh nghiệp và hộ kinh doanh cả thể trên địa bàn tỉnh. Phạm vi: UBND các huyện, thành phố. Nội dung: Thông tin về doanh nghiệp và hộ kinh doanh cả thể trên địa bàn tỉnh	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Nguồn dữ liệu được thu thập, cập nhật từ các TTHC, CSDL Quốc gia về Đăng ký kinh doanh và từ các công dân, cán bộ, công chức trực thuộc	Chia sẻ dữ liệu mặc định. Chia sẻ dữ liệu đặc thù

			UBND các huyện, thành phố.	
13	CSDL thông tin dự án đầu tư	Mục đích: Quản lý thông tin các dự án đầu tư công trên địa bàn tỉnh. Phạm vi: Toàn tỉnh. Nội dung: Thông tin về tình trạng triển khai các dự án đầu tư công trên địa bàn tỉnh.	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Phần mềm quản lý đầu tư công. Chia sẻ dữ liệu mặc định. Chia sẻ dữ liệu đặc thù.
14	CSDL cán bộ công chức	Mục đích: Quản lý thông tin cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh. Phạm vi: Toàn tỉnh. Nội dung: Dữ liệu thông tin cán bộ công chức có được từ phần mềm quản lý hồ sơ cán bộ công chức.	Sở Nội vụ	Phần mềm quản lý hồ sơ cán bộ công chức. Chia sẻ dữ liệu mặc định. Chia sẻ dữ liệu đặc thù.
15	CSDL hộ tịch	Mục đích: Quản lý thông tin đăng ký hộ tịch của người dân. Phạm vi: Toàn tỉnh. Nội dung: Dữ liệu thông tin hộ tịch lấy được từ phần mềm quản lý hộ tịch.	Sở Tư pháp	- Phần mềm Quản lý hộ tịch. Chia sẻ dữ liệu mặc định. Chia sẻ dữ liệu đặc thù.
16	CSDL chứng công chứng	Mục đích: Quản lý thông tin thực hiện công chứng, chứng thực. Phạm vi: Toàn tỉnh. Nội dung: Dữ liệu thông tin công chứng, chứng thực lấy được từ phần mềm quản lý công chứng, chứng thực.	Sở Tư Pháp	Phần mềm Quản lý công chứng, chứng thực. Chia sẻ dữ liệu mặc định. Chia sẻ dữ liệu đặc thù.
17	CSDL vi bằng	Mục đích: quản lý hồ sơ, nghiệp vụ đối với dữ liệu vi bằng. Phạm vi: Toàn tỉnh. Nội dung: Dữ liệu vi bằng là chứng cứ để Tòa án xem xét khi giải quyết vụ việc dân sự và hành chính, là căn cứ để thực hiện giao dịch giữa các cơ quan, tổ chức, cá nhân theo quy định của pháp	Sở Tư Pháp	Phần mềm Quản lý CSDL vi bằng Chia sẻ dữ liệu mặc định. Chia sẻ dữ liệu đặc thù.

		luật đề thực hiện việc ghi nhận sự kiện, hành vi được dùng làm chứng cứ trong xét xử và các quan hệ pháp lý khác.			
18	CSDL thông tin quy hoạch xây dựng	Mục đích: Quản lý thông tin quy hoạch xây dựng của tỉnh. Phạm vi: Toàn tỉnh. Nội dung: Dữ liệu thông tin Quy hoạch chung xây dựng; Quy hoạch phân khu đô thị; Quy hoạch chuyên ngành số hóa JPG và GIS. Mục đích: Quản lý thông tin chứng chỉ hành nghề xây dựng. Phạm vi: Toàn tỉnh. Nội dung: Dữ liệu thông tin chứng chỉ hành nghề xây dựng lấy từ phần mềm quản lý thông tin cấp chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng. Mục đích: Quản lý thông tin cấp giấy phép xây dựng. Phạm vi: Toàn tỉnh. Nội dung: Dữ liệu thông tin địa lý (dữ liệu không gian và dữ liệu thông tin) cấp phép xây dựng lấy từ phần mềm quản lý thông tin cấp phép xây dựng.	Sở Xây dựng	Dữ liệu số hóa	Dữ liệu mở. Chia sẻ dữ liệu mặc định. Chia sẻ dữ liệu đặc thù.
19	CSDL chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng	Mục đích: Quản lý thông tin chứng chỉ hành nghề xây dựng. Phạm vi: Toàn tỉnh. Nội dung: Dữ liệu thông tin chứng chỉ hành nghề xây dựng lấy từ phần mềm quản lý thông tin cấp chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng. Mục đích: Quản lý thông tin cấp giấy phép xây dựng. Phạm vi: Toàn tỉnh. Nội dung: Dữ liệu thông tin địa lý (dữ liệu không gian và dữ liệu thông tin) cấp phép xây dựng lấy từ phần mềm quản lý thông tin cấp phép xây dựng.	Sở Xây dựng	Quản lý thông tin Cấp chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng.	Dữ liệu mở. Chia sẻ dữ liệu mặc định. Chia sẻ dữ liệu đặc thù.
20	CSDL thông tin cấp phép xây dựng	Mục đích: Quản lý thông tin cấp giấy phép xây dựng. Phạm vi: Toàn tỉnh. Nội dung: Dữ liệu thông tin địa lý (dữ liệu không gian và dữ liệu thông tin) cấp phép xây dựng lấy từ phần mềm quản lý thông tin cấp phép xây dựng.	Sở Xây dựng	Quản lý thông tin Cấp phép xây dựng	Dữ liệu mở. Chia sẻ dữ liệu mặc định. Chia sẻ dữ liệu đặc thù.
21	CSDL văn bản chứng chỉ	Mục đích: Quản lý thông tin văn bản chứng chỉ. Phạm vi: Toàn tỉnh. Nội dung: Dữ liệu thông tin văn bản chứng chỉ lấy từ phần mềm quản lý văn bản chứng chỉ.	Sở Giáo dục và Đào tạo	Phần mềm Quản lý văn bản chứng chỉ	Dữ liệu mở. Chia sẻ dữ liệu mặc định. Chia sẻ dữ liệu đặc thù.
22	CSDL ngành giáo dục	Mục đích: Quản lý thông tin giáo viên, học sinh, kết quả học tập, trường, lớp, cơ sở vật chất, Phạm vi: Toàn tỉnh.	Sở Giáo dục và Đào tạo	Chia sẻ, kết nối từ cơ sở dữ liệu của Bộ Giáo dục và Đào tạo	Dữ liệu mở. Chia sẻ dữ liệu mặc định.

		Nội dung: Dữ liệu thông tin được lấy từ phần mềm quản lý giáo dục do Sở GD&ĐT đang quản lý, vận hành.			Chia sẻ dữ liệu đặc thù.
23	CSDL hồ sơ sức khỏe điện tử	Mục đích: Quản lý thông tin hồ sơ sức khỏe của từng người dân trong tỉnh. Phạm vi: Toàn tỉnh. Nội dung: Dữ liệu thông tin hồ sơ sức khỏe điện tử lấy từ phần mềm quản lý sức khỏe điện tử.	Sở Y Tế	Phần mềm Quản lý sức khỏe điện tử	Dữ liệu mở. Chia sẻ dữ liệu mặc định. Chia sẻ dữ liệu đặc thù.
24	CSDL về truy xuất nguồn gốc nông lâm thủy sản và thực phẩm	Mục đích: Phục vụ quản lý nhận diện, truy xuất nguồn gốc nông, lâm thủy sản và thực phẩm theo chuỗi từ trang trại đến người dùng Phạm vi: Ứng dụng tại Sở NN&PTNT Nội dung: Quy trình kiểm soát, truy xuất nguồn gốc ứng dụng công nghệ thông tin được thực hiện xuyên suốt theo đường đi của sản phẩm từ nơi sản xuất, sơ chế, chế biến, vận chuyển kinh doanh tại chợ đầu mối, siêu thị, cửa hàng bán lẻ đến người tiêu dùng	Sở Nông nghiệp và Phát triển thôn	Điều tra, khảo sát, hồ sơ đăng ký của doanh nghiệp và cập nhật.	Chia sẻ dữ liệu mặc định.
25	CSDL Cơ sở dữ liệu về vùng sản xuất tập trung, vùng sản xuất hữu cơ, vùng sản xuất ứng dụng công nghệ	Mục đích: Phục vụ công tác chỉ đạo điều hành, kêu gọi doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp; kết nối chuỗi cung ứng từ sản xuất đến thị trường tiêu thụ Phạm vi: Ứng dụng tại Sở NN&PTNT Nội dung: Quy mô diện tích, chủng loại sản phẩm; sản lượng, sản phẩm mùa vụ thu hoạch sản phẩm; tiêu chuẩn kỹ thuật sản phẩm; thị trường tiêu thụ sản phẩm	Sở Nông nghiệp và Phát triển thôn	Điều tra, khảo sát, và cập nhật.	Chia sẻ dữ liệu đặc thù
26	CSDL Khoa học và Công nghệ	Mục đích: Cung cấp thông tin về Tiêu chuẩn – Đo lường – Chất lượng; Nhiệm vụ KH&CN; Tài liệu KH&CN; Sở hữu trí tuệ; Thống kê KH&CN,...	Sở Khoa học và Công nghệ	Chia sẻ kết nối từ CSDL của Tổng cục Tiêu chuẩn - Đo lường-Chất lượng; Bộ Khoa học và	Dữ liệu mở. Chia sẻ dữ liệu mặc định. Chia sẻ dữ liệu đặc

	Phạm vi: Toàn tỉnh. Nội dung: Xây dựng và phát triển các nguồn tin KH&CN trong nước; Bổ sung, mua quyền truy cập các nguồn tin KH&CN của nước ngoài.		Công nghệ; Cục Thông tin quốc gia; Dữ liệu số hóa; Điều tra, khảo sát và cập nhật trong tỉnh.	thù.
27	CSDL An sinh xã hội Mục đích: cung cấp thông tin về chế độ chính sách đối với người dân trên địa bàn tỉnh Phạm vi: Toàn tỉnh Nội dung: dữ liệu công dân Việt Nam trên địa bàn tỉnh là đối tượng của các chính sách: Trợ giúp xã hội, giảm nghèo, người có công với cách mạng, BHXH, BHYT và bảo hiểm thất nghiệp, trẻ em, dạy nghề, việc làm, bình đẳng giới, phòng chống tệ nạn xã hội và các lĩnh vực khác của an sinh xã hội theo quy định của pháp luật	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	Phần mềm An sinh xã hội	Dữ liệu mới. Chia sẻ dữ liệu mặc định. Chia sẻ dữ liệu đặc thù.

Giải thích:

1. Dữ liệu số: là dữ liệu dưới dạng ký hiệu, chữ viết, chữ số, hình ảnh, âm thanh hoặc dạng tương tự được biểu diễn bằng tín hiệu số. Dữ liệu số mang thông tin số và được chia sẻ dưới dạng thông điệp dữ liệu. Trong Nghị định này, dữ liệu được hiểu là dữ liệu số.
2. Dịch vụ chia sẻ dữ liệu: là các dịch vụ cung cấp, chia sẻ dữ liệu cho cơ quan, tổ chức, cá nhân khai thác hoặc thu nhận dữ liệu từ các cơ quan, tổ chức, cá nhân qua các hệ thống thông tin. Trong hệ thống thông tin, dịch vụ chia sẻ dữ liệu là giao diện tương tác của phần mềm phục vụ tiếp nhận kết nối và trao đổi các thông điệp dữ liệu với các hệ thống bên ngoài.
3. Dữ liệu mở của cơ quan nhà nước: là dữ liệu được cơ quan nhà nước có thẩm quyền công bố rộng rãi cho cơ quan, tổ chức, cá nhân tự do sử dụng, tái sử dụng, chia sẻ. Trong Nghị định này, dữ liệu mở được hiểu là dữ liệu mở của cơ quan nhà nước.
4. Chia sẻ dữ liệu mặc định: là hình thức chia sẻ các dữ liệu thường xuyên trong cơ quan nhà nước theo quy trình đơn giản, trong đó cơ quan nhà nước chuẩn bị sẵn các dịch vụ chia sẻ dữ liệu và cung cấp dữ liệu đã được chuẩn hóa cấu trúc dữ liệu trao đổi thông qua dịch vụ chia sẻ dữ liệu cho nhiều cơ quan nhà nước sử dụng.

5. Chia sẻ dữ liệu theo yêu cầu đặc thù: là hình thức chia sẻ dữ liệu cho cơ quan nhà nước khác sử dụng theo yêu cầu riêng đối với dữ liệu không được sử dụng thông dụng bởi nhiều cơ quan nhà nước khác nhau; việc chia sẻ dữ liệu theo hình thức này cần thực hiện các hoạt động phối hợp của các bên về mặt kỹ thuật để chuẩn bị về mặt hạ tầng, kỹ thuật, công nghệ để xử lý hoặc tạo ra dữ liệu phục vụ chia sẻ dữ liệu.